

*

Thái Nguyên, ngày 11 tháng 8 năm 2020

DANH SÁCH ĐIỂM THI

PHẦN VII: NGHIÊN CỨU THỰC TẾ CUỐI KHÓA

LỚP TCLLCT-HC HỆ KHÔNG TẬP TRUNG KHÓA 13, TẠI ĐẢNG BỘ TPTN

STT	Họ và tên	Điểm thi	Bằng chữ	Ghi chú
1	Đào Thị Kim Anh	7.5	Bảy rưỡi	
2	Lê Thị Chanh	8.0	Tám	
3	Nguyễn Thành Chung	7.0	Bảy	
4	Nguyễn Thị Thùy Dung	7.5	Bảy rưỡi	
5	Vũ Thị Thùy Dương	8.0	Tám	
6	Nguyễn Thị Duyên	7.5	Bảy rưỡi	
7	Vũ Đình Đề	7.5	Bảy rưỡi	
8	Hoàng Văn Điệp	8.0	Tám	
9	Đỗ Minh Đức	7.0	Bảy	
10	Nguyễn Minh Đức	7.0	Bảy	
11	Lê Thị Giang	7.5	Bảy rưỡi	
12	Trần Thị Hương Giang	8.0	Tám	
13	Nguyễn Thị Hải Hà	8.0	Tám	
14	Lương Thị Thu Hà	7.5	Bảy rưỡi	
15	Hà Văn Hải	8.0	Tám	
16	Ngô Thị Hạnh	7.5	Bảy rưỡi	
17	Hà Thị Hằng	8.0	Tám	
18	Phạm Thị Thu Hằng	8.0	Tám	
19	Vũ Thị Thu Hằng	8.0	Tám	
20	Trần Thị Hảo	7.0	Bảy	
21	Lê Thị Thúy Hiền	7.5	Bảy rưỡi	
22	Nguyễn Thanh Hiền	7.0	Bảy	
23	Nguyễn Thị Hoàng Hoa	8.0	Tám	



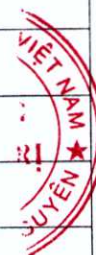
14

STT	Họ và tên	Điểm thi	Bằng chữ	Ghi chú
24	Nguyễn Minh Huệ	8.0	Tám	
25	Nguyễn Anh Hùng	7.0	Bảy	
26	Hoàng Thị Hưng	8.5	Tám rưỡi	
27	Trịnh Thị Thu Hương	8.5	Tám rưỡi	
28	Trần Thị Hương	7.5	Bảy rưỡi	
29	Phùng Thị Huyền	7.5	Bảy rưỡi	
30	Nguyễn Thị Thanh Huyền	7.0	Bảy	
31	Nguyễn Thanh Huyền	7.0	Bảy	
32	Hà Quang Khánh	7.0	Bảy	
33	Vũ Chí Kiên	7.0	Bảy	
34	Đoàn Thị Nhật Linh	8.0	Tám	
35	Trần Thị Diệu Linh	7.5	Bảy rưỡi	
36	Trần Thị Tuyết Loan	7.0	Bảy	
37	Phùng Thị Thanh Loan	8.0	Tám	
38	Đỗ Thị Hồng Nga	7.5	Bảy rưỡi	
39	Nguyễn Thị Thúy Nga	8.0	Tám	
40	Nguyễn Thị Bích Ngọc	7.5	Bảy rưỡi	
41	Phạm Chí Nguyên	7.0	Bảy	
42	Đinh Thị Nhài	7.5	Bảy rưỡi	
43	Cà Nguyễn Linh Phương	7.5	Bảy rưỡi	
44	Vũ Thị Thanh Phương	7.5	Bảy rưỡi	
45	Vũ Thị Minh Quý	7.5	Bảy rưỡi	
46	Lương Ngọc Quỳnh	7.0	Bảy	
47	Nguyễn Huyền Sâm	7.5	Bảy rưỡi	
48	Nguyễn Hồng Thái	7.0	Bảy	
49	Nông Thị Hồng Thắm	7.5	Bảy rưỡi	
50	Trịnh Đức Thắng	7.5	Bảy rưỡi	
51	Nguyễn Thị Hoài Thanh	7.5	Bảy rưỡi	
52	Vũ Quyết Thanh	8.0	Tám	
53	Nguyễn Thị Thảo	7.5	Bảy rưỡi	

SẢN
ƯỠN
NH T
HÁI

u

STT	Họ và tên	Điểm thi	Bảng chữ	Ghi chú
54	Trịnh Đức Thảo	8.0	Tám	
55	Ngô Thị Phương Thảo	8.0	Tám	
56	Vũ Thị Thơm	7.0	Bảy	
57	Ngô Thị Thu Thuận	7.5	Bảy rưỡi	
58	Nguyễn Trung Thường	8.0	Tám	
59	Nguyễn Hồng Thúy	7.5	Bảy rưỡi	
60	Lương Thị Thanh Thúy	8.0	Tám	
61	Dương Thị Thu Thủy	7.5	Bảy rưỡi	
62	Lê Thị Thủy	8.0	Tám	
63	Bùi Thị Thủy	7.5	Bảy rưỡi	
64	Trần Mạnh Thủy	7.5	Bảy rưỡi	
65	Nguyễn Văn Trọng	8.0	Tám	
66	Nguyễn Xuân Trường	7.5	Bảy rưỡi	
67	Hoàng Anh Tuấn	7.5	Bảy rưỡi	
68	Phạm Quang Tùng	7.5	Bảy rưỡi	
69	Nguyễn Thị Tuyết	8.0	Tám	
70	Nguyễn Tiến Việt	8.0	Tám	
71	Nguyễn Hương Xoan	8.0	Tám	
72	Trần Thị Hải Yến	7.5	Bảy rưỡi	
73	Nguyễn Đức Toàn	8.0	Tám	



**PHÒNG QLĐT&NCKH
TRƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Thị Hồng Mây

**K/T HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Phạm Minh Chuyên